

**Câu 1: Viết tiếp cho tròn ý**

- 1). Tính chất hóa học đặc trưng của amin là tính ..... (axit, bazơ hay lưỡng tính).
- 2). Tính chất hóa học đặc trưng của amino axit là tính ..... (axit, bazơ hay lưỡng tính).
- 3). Amino axit là chất..... (*rắn? lỏng? khí?*); màu.....(*không màu? Màu trắng?*); tính tan trong nước .....(*tan tốt? không tan?*); nhiệt độ nóng chảy.....(*thấp? cao?*). Trong dung dịch tồn tại ở dạng.....(*phân tử? ion lưỡng cực?*).

**Câu 2: Hoàn thành các phương trình phản ứng sau:**

- (1)  $\text{CH}_3\text{NH}_2 + \text{HCl} \rightarrow \dots\dots\dots$
- (2)  $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2 + \dots \text{Br}_2 \text{ dư} \rightarrow \dots\dots\dots$
- (3)  $\text{H}_2\text{N} - \text{CH}_2 - \text{COOH} + \text{NaOH} \rightarrow \dots\dots\dots$
- (4)  $\text{H}_2\text{N} - \text{CH}_2 - \text{COOH} + \text{HCl} \rightarrow \dots\dots\dots$
- (5)  $(\text{NH}_2)_2 - \text{C}_5\text{H}_9 - \text{COOH} + \dots\dots \text{HCl} \rightarrow \dots\dots\dots$

**Câu 3: Các phát biểu sau đúng hay sai?**

- (1) Lực bazơ của anilin yếu hơn lực bazơ của metylamin .      **Đ**              **S**
- (2) Amin thuộc loại hợp chất hữu cơ tạp chức.                      **Đ**              **S**
- (3) Tất cả amin đều là chất khí, mùi khai, dễ tan trong nước .      **Đ**              **S**
- (4) Amin no đơn chức mạch hở có công thức chung là  $\text{C}_n\text{H}_{2n+1}\text{N}$ .      **Đ**              **S**
- (5) Amin  $\text{C}_3\text{H}_9\text{N}$  là amin no, có đồng phân amin bậc 1, 2, 3.      **Đ**              **S**
- (6) Aminoaxit là hợp chất hữu cơ tạp chức, phân tử chứa đồng thời nhóm amino và nhóm cacboxyl.

(4) Hợp chất  $\text{H}_2\text{N}-\text{CH}_2-\text{COOH}$  và  $\text{H}_3\text{N}-\text{CH}_2-\text{COOH}$  là este của glyxin.  
**Đ**              **S**

(5) Axit glutamic là thành phần chính của bột ngọt.  
**Đ**              **S**

**Câu 4: Hãy nối cột A với cột B cho đúng**

<b>CỘT A</b>	<b>CỘT B</b>
<b>CTCT</b> $\text{H}_2\text{N} - \text{CH}_2 - \text{COOH}$	<b>Tên thường</b> <b>Axit glutamic</b>
$\begin{array}{c} \text{CH}_3 - \text{CH} - \text{COOH} \\   \\ \text{NH}_2 \end{array}$	<b>Valin</b>
$\begin{array}{c} \text{CH}_3 - \text{CH} - \text{CH} - \text{COOH} \\   \quad   \\ \text{CH}_3 \quad \text{NH}_2 \end{array}$	<b>Lysin</b>
$\begin{array}{c} \text{HOOC} - \text{CH} - \text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{COOH} \\   \\ \text{NH}_2 \end{array}$	<b>Alanin</b>
$\begin{array}{c} \text{H}_2\text{N} - [\text{CH}_2]_4 - \text{CH} - \text{COOH} \\   \\ \text{NH}_2 \end{array}$	<b>Glyxin</b>

**Câu 5: Anilin có công thức là :**

- A.  $\text{CH}_3\text{COOH}$ .      B.  $\text{C}_6\text{H}_5\text{OH}$ .      C.  $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ .      D.  $\text{CH}_3\text{OH}$ .

**Câu 6: Trong các chất sau, chất nào là amin bậc 2?**

- A.  $\text{H}_2\text{N}-[\text{CH}_2]_6-\text{NH}_2$       B.  $\text{CH}_3-\text{CH}(\text{CH}_3)-\text{NH}_2$       C.  $\text{CH}_3-\text{NH}-\text{CH}_3$       D.  $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$

**Câu 7: Kết tủa xuất hiện khi nhỏ dung dịch brom vào**

- A. ancol etylic.      B. benzen.      C. anilin.      D. axit axetic.

**Câu 8: Chất rắn không màu, dễ tan trong nước, kết tinh ở điều kiện thường là**

A.  $C_6H_5NH_2$ .      B.  $C_2H_5OH$ .      C.  $H_2NCH_2COOH$ .      D.  $CH_3NH_2$ .

**Câu 9:** Dung dịch của chất nào sau đây *không* làm đổi màu quỳ tím :

A. Glixin ( $CH_2NH_2-COOH$ )      B. Lysin ( $H_2NCH_2-[CH_2]_3CH(NH_2)-COOH$ )  
C. Axit glutamic ( $HOOCCH_2CH_2CHNH_2COOH$ )      D. Natriphenolat ( $C_6H_5ONa$ )

**Câu 10:** Chất X vừa tác dụng được với axit, vừa tác dụng được với bazơ. Chất X là

A.  $CH_3COOH$ .      B.  $H_2NCH_2COOH$ .      C.  $CH_3CHO$ .      D.  $CH_3NH_2$ .